****

### PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP

*(Khảo sát thông tin về tình hình kinh tế, thực trạng sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp trong năm 2020)*

Vietnam Report cam kết phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin.

Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report cùng với *Mẫu kiểm chứng thông tin Bảng xếp hạng VNR500* **trước ngày 26/10/2020.**

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*

|  |
| --- |
| PHẦN I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP |

1. **Tên doanh nghiệp:.........................................................................................................................**
2. **MST:..............................................................................................................................................**
3. **Ngành nghề hoạt động**

[ ]  Bất động sản/Xây dựng [ ]  Tài chính/Ngân hàng/Bảo hiểm

[ ]  Bán lẻ [ ]  Điện/Năng lượng

[ ]  Thực phẩm/Đồ uống [ ]  Dược phẩm/Y tế

[ ]  Du lịch/Khách sạn/Giải trí [ ]  Vận tải/Logistics

[ ]  Công nghệ thông tin/Viễn thông [ ]  Nông nghiệp/Lâm nghiệp/Thủy sản

[ ]  Công nghiệp/Chế tạo [ ]  Dệt may/Da giày

[ ]  Khác (vui lòng ghi rõ):..........................................................................................................................................

1. **Loại hình doanh nghiệp**

[ ]  Doanh nghiệp Nhà nước (% vốn Nhà nước:........%)

[ ]  Doanh nghiệp tư nhân

[ ]  Doanh nghiệp FDI (% vốn đầu tư nước ngoài:........%)

1. **Số năm doanh nghiệp hoạt động**

[ ]  Từ 1 năm đến dưới 5 năm [ ]  Từ 10 năm đến dưới 20 năm

[ ]  Từ 5 năm đến dưới 10 năm [ ]  Trên 20 năm

1. **Số lượng nhân viên**

[ ]  Dưới 10 người [ ]  Từ 200 đến dưới 500 người

[ ]  Từ 10 đến dưới 50 người [ ]  Từ 500 đến dưới 1000 người

[ ]  Từ 50 đến dưới 100 người [ ]  Từ 1000 đến dưới 2000 người

[ ]  Từ 100 đến dưới 200 người [ ]  Trên 2000 người

|  |
| --- |
| PHẦN II. TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP |

1. **Đánh giá và dự báo của Quý DN về tình hình hoạt động kinh doanh so với cùng kỳ?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đánh giá 9 tháng năm 2020** | **Dự báo năm 2020** |
|  | **Tăng lên** | **Cơ bản ổn định** | **Giảm đi** | **Tăng lên** | **Cơ bản ổn định** | **Giảm đi** |
| Doanh thu | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Lợi nhuận sau thuế | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tổng thể tình hình SXKD | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Quý DN đánh giá thề nào về tình hình sử dụng các nguồn lực trong năm 2020?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Tăng lên** | **Cơ bản ổn định** | **Giảm đi** |
| Số lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Năng suất lao động | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Trang thiết bị (máy móc, nhà xưởng...) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tài sản cố định | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khách hàng, nhà cung cấp | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (Vui lòng cho biết:...................................................) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Đánh giá kỹ năng nhân viên của Quý DN trong thời đại số?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Yếu** | **Đáp ứng yêu cầu** | **Tốt** |
| Nền tảng về công nghệ thông tin | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khả năng sử dụng công nghệ tự động hóa | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khả năng phân tích dữ liệu | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khả năng bảo mật thông tin/an ninh dữ liệu | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Phát triển, áp dụng các hệ thống hỗ trợ | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Các kỹ năng: tư duy hệ thống, hiểu biết quá trình… | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Ý kiến khác (Vui lòng cho biết:...................................................) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Theo Quý DN, Top 3 khó khăn, rào cản DN gặp phải khi tiếp cận và ứng dụng chuyển đổi số trong thời gian qua?**

[ ]  Thiếu tầm nhìn xây dựng hệ thống công nghệ số hóa và hỗ trợ/lãnh đạo từ quản lý cấp cao

[ ]  Yêu cầu nguồn vốn đầu tư lớn

[ ]  Không đủ nguồn nhân lực chất lượng cao

[ ]  Thiếu các tiêu chuẩn, chứng chỉ, quy định, kinh nghiệm

[ ]  Thiếu cơ sở hạ tầng công nghệ cơ bản

[ ]  Thiếu công cụ đảm bảo an ninh mạng và bảo mật dữ liệu

[ ]  Đối tác kinh doanh chưa sẵn sàng hợp tác về các giải pháp số

[ ]  Lo ngại mất kiểm soát về sở hữu trí tuệ của DN

[ ]  Khác (Vui lòng nêu rõ: )

1. **Theo Quý DN, đâu là Top 5 rào cản, thách thức ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của DN trong năm 2020?**

[ ]  Gián đoán, đứt gãy chuỗi cung ứng

[ ]  Tăng trưởng kinh tế không ổn định

[ ]  Chiến tranh thương mại giữa các quốc gia, nền kinh tế lớn

[ ]  Xu hướng bảo hộ thương mại nội địa

[ ] Thị trường bị thu hẹp, nhu cầu mua sắm và tiêu dùng giảm do dịch Covid-19

[ ]  Bất ổn tình hình xã hội

[ ]  Thủ tục hành chính phức tạp

[ ]  Năng lực cạnh tranh, chính sách hỗ trợ cạnh tranh yếu

[ ]  Thiếu vốn, khó tiếp cận tài chính

[ ]  Thiếu nguồn nhân lực có tay nghề

[ ]  Khác (Vui lòng nêu rõ: )

1. **Quý DN đã ưu tiên thực hiện các chiến lược gì trong năm 2020 để ứng phó với những khó khăn, thách thức trên?**

[ ]  Tăng cường đào tạo nhân viên, tối đa hóa nguồn nhân lực

[ ]  Tăng cường nguồn vốn cho ứng dụng công nghệ và kĩ thuật số

[ ]  Tăng cường ưu thế cạnh tranh

[ ]  Đẩy mạnh trải nghiệm khách hàng

[ ]  Giảm thiểu chi phí

[ ]  Tăng cường hợp tác và tiến hành các cuộc sáp nhập (M&A), liên doanh (JV)

[ ]  Hợp tác với các doanh nhân, các nhà khởi nghiệp

[ ]  Tăng cường gia công, thuê ngoài (Outsourcing)

[ ]  Bán doanh nghiệp/công ty con hoặc rời khỏi thị trường không tiềm năng

[ ]  Khác (Vui lòng nêu rõ: )

|  |
| --- |
| **PHẦN III. TRIỂN VỌNG VÀ ĐỀ XUẤT CHÍNH SÁCH** |

1. **+ Kế hoạch dự kiến của Quý DN đối với các lĩnh vực kinh doanh chủ lực hiện tại?**

[ ]  Mở rộng [ ]  Giữ nguyên [ ]  Giảm xuống

**+ Quý DN có kế hoạch mở rộng sang các dự án|lĩnh vực kinh doanh mới trong 02 năm tới?**

[ ]  Có [ ]  Không

**+ Nếu có, Quý DN vui lòng cho biết thêm:**

[ ]  Tìm kiếm thị trường mới

[ ]  Đầu tư vào các start-up (công ty khởi nghiệp) có triển vọng

[ ]  Thực hiện các dự án Mua bán và Sáp nhập (M&A)

[ ]  Thực hiện các dự án liên doanh / liên kết

[ ]  Khác (Vui lòng nêu rõ: )

1. **Trước những dự báo về sự dịch chuyển của các công ty đa quốc gia từ Trung Quốc sang Việt Nam, Quý DN đã và đang chuẩn bị gì để tiếp cận dòng vốn FDI này?**

[ ]  Cùng các đối tác kinh doanh chuẩn bị cho những cơ hội từ dòng vốn FDI

[ ]  Tìm hiểu, nghiên cứu về tác động tiềm tàng của dòng dịch chuyển vốn FDI đối với hoạt động của doanh nghiệp mình

[ ]  Đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ quản lý, cải thiện năng suất và kỹ năng cho người lao động

[ ]  Xây dựng kế hoạch kinh doanh trong trường hợp tiếp cận được dòng vốn FDI

[ ]  Tăng cường đổi mới và số hóa nhằm tăng khả năng thu hút vốn FDI

[ ]  Lên phương án mở rộng thị trường, từng bước tham gia chuỗi giá trị toàn cầu

[ ]  Chỉ chú trọng tình hình kinh doanh nội tại của DN và không có nhu cầu tiếp cận nguồn vốn FDI

[ ]  Khác (Vui lòng nêu rõ: )

1. Theo Quý DN, những vấn đề chính sách nào dưới đây cần thực hiện trong thời gian tới để hỗ trợ tốt hơn cho DN trong thời kỳ hội nhập sâu rộng?

[ ]  Tăng cường các biện pháp hỗ trợ DN tìm kiếm thị trường đầu ra

[ ]  Giảm lãi suất tín dụng

[ ]  Cải thiện môi trường pháp lý

[ ]  Hỗ trợ có hiệu quả các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm mới của ngành

[ ]  Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư để tạo điều kiện phát triển DN tư nhân, DNVVN

[ ]  Tiếp tục tái cơ cấu các ngân hàng yếu kém

[ ]  Đẩy mạnh tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước

[ ]  Cải thiện cơ sở hạ tầng

[ ]  Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

[ ]  Tăng cường hỗ trợ thông qua các gói hỗ trợ tín dụng, ưu đãi đầu tư và ưu đãi thuế

[ ]  Khác (Vui lòng nêu rõ: )

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN CÁ NHÂN** |

**Quý DN vui lòng cung cấp địa chỉ để nhận Báo cáo Kinh tế Việt Nam 2020:**

Tên người nhận: ……………………………………………………………………………......................................................................

Địa chỉ nhận báo cáo: ………………………………………………………………………………............................................................

Điện thoại: ……………………………………………………….... Email: ……………......................................................................

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*